

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẢNG NGÃI**

Khóa ngày 31/05 và 01/06 - 02/06 năm 2026

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
Phòng thi số: 5**

HĐCT: TRƯỜNG THPT LÊ QUÝ ĐÔN

(Môn thi: Ngữ văn chung)

(Dùng để niêm yết tại phòng thi)

TT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS
1	020097	NGÔ ĐÀO KHÁNH GIA	01/10/2011	Nam	Trường THCS Châu Ô
2	020098	ĐẶNG NHẬT KIM GIANG	04/11/2011	Nữ	Trung Học Cơ Sở Bình Mỹ
3	020099	HUỖNH HÀ GIANG	26/02/2011	Nữ	TRƯỜNG THCS BÌNH DƯƠNG
4	020100	LÊ KIÊN GIANG	20/02/2011	Nữ	Trường Trung học Cơ sở Bình Trị
5	020101	NGUYỄN BÙI TRÀ GIANG	02/04/2011	Nữ	Trường Trung Học Cơ Sở Bình Long
6	020102	NGUYỄN THỊ NGỌC GIANG	12/01/2011	Nữ	Trung Học Cơ Sở Bình Thạnh
7	020103	NGUYỄN THỊ TRÀ GIANG	05/04/2011	Nữ	Trường THCS Bình Nguyên
8	020104	VÕ TRÚC GIANG	15/04/2011	Nữ	Trường THCS Bình Nguyên
9	020105	LÊ THỊ KIM HÀ	08/08/2011	Nữ	Trường Trung Học Cơ Sở Bình Long
10	020106	NGUYỄN VĂN HẢI	30/05/2011	Nam	TRƯỜNG TH&THCS BÌNH CHƯƠNG
11	020107	TẠ THỊ QUỲNH HẠNH	06/06/2011	Nữ	Trường Tiểu học và THCS Bình Khương
12	020108	LÊ TRẦN GIA HẢO	18/02/2011	Nam	Trường Trung Học Cơ Sở Bình Hiệp
13	020109	NGUYỄN DUY HẢO	16/10/2011	Nam	Trường THCS Bình Chánh
14	020110	VÕ THANH HẢO	18/08/2011	Nam	Trường THCS Châu Ô
15	020111	DƯƠNG GIA HẠO	23/06/2010	Nam	Trung Học Cơ Sở Bình Thạnh
16	020112	BÙI THÚY HẰNG	02/08/2011	Nữ	THCSCL Bình Tân
17	020113	ĐINH THỊ HẰNG	11/07/2010	Nữ	Trường Tiểu học và THCS Bình An
18	020114	HUỖNH THỊ HẰNG	14/11/2011	Nữ	TRƯỜNG TH&THCS BÌNH CHƯƠNG
19	020115	NGUYỄN THỊ THANH HẰNG	29/12/2011	Nữ	Trường Trung Học Cơ Sở Bình Hiệp
20	020116	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	22/08/2011	Nữ	Trường Trung Học Cơ Sở Bình Hiệp
21	020117	PHẠM ÁNH HẰNG	13/09/2011	Nữ	Trường Tiểu học và THCS Bình An
22	020118	PHẠM THỊ BÍCH HẰNG	25/05/2011	Nữ	Trường THCS xã Bình Minh
23	020119	PHẠM THỊ THANH HẰNG	15/09/2011	Nữ	Trường THCS Bình Trung
24	020120	BÙI LÝ NGỌC HÂN	26/12/2011	Nữ	Trường THCS Châu Ô

Danh sách gồm: 24 thí sinh.

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI